

Bản án số: 80/2025/HS-PT
Ngày 21-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Thẩm phán: Ông Lê Sỹ Trứ;

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Minh Như - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo: Hoàng Văn T, sinh năm 1991 tại tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: thôn C, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: lớp 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1947 (đã chết năm 2024) và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1949; có vợ tên Dương Thị T3, sinh năm 1992; có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2024); tiền sự: Không; tiền án:

+ Ngày 18/4/2011, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2011/HS-ST ngày 18/4/2011), chấp hành xong hình phạt ngày 02/10/2011, đã đóng án phí ngày 01/6/2011;

+ Ngày 06/3/2013, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2013/HS-ST ngày 06/3/2013), chấp hành xong hình phạt ngày 08/4/2013, đã đóng án phí ngày 06/12/2013;

+ Ngày 29/8/2013, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án hình sự số 327/2013/HS-ST ngày 29/8/2013), chấp hành xong hình phạt ngày 03/12/2016, ngày 08/12/2023 đóng án phí hình sự, án phí dân sự

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, do không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 09/4/2023, ông H1 đang ở phòng trọ của chị Đặng Thị T4, địa chỉ: Số A, đường N, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Lúc này, Hoàng Văn T, Chu Tiến B, Hoàng Hải N và một nam thanh niên đi cùng là bạn của N (chưa rõ lai lịch) đến phòng trọ chị T4 tìm gặp H1 để đòi nợ do H1 đang nợ T số tiền 30.000.000 đồng. Chu Tiến B nói “VẬY ĐƯA GIẤY BÚT RA GHI GIẤY NỢ” thì H1 nói “Làm gì ghê gớm vậy Bé, bạn bè trong làng trong xã, bạn học thì để cho tao làm tháng vài tháng tao trả, nếu tao trả thì không có giấy nợ thì tao vẫn trả, còn tao không trả thì có giấy nợ tao cũng không trả”. Cùng lúc này, chị T4 lấy ly thủy tinh rót nước để dưới sàn nhà mời uống. H1 nói xong thì Hoàng Văn T đang ngồi bên cạnh cầm cầm ly thủy tinh đang để dưới sàn đánh vào đầu H1 hướng từ trên xuống, từ trái qua phải làm bể ly thủy tinh, gây thương tích cho H1. Tiếp đó, T dùng tay đánh vào đầu H1 nhiều cái. Hoàng Hải N kẹp cổ H1. Chu Tiến B kéo tay H1 ra khỏi phòng. H1 giằng co thoát ra được, chạy ra đường thì N và B đuổi theo H1 ra đến mép đường. Bé và N nắm giữ tay H1 lại không cho chạy. T đến gần thì H1 thoát được và chạy lại vào hẻm trọ để về phòng trọ thì cả T, B và N đuổi theo. Bé và N chạy phía sau xô H1 ngã xuống đất. T và B dùng tay, chân đánh, đập vào người Hùng nhiều cái (Nam giữ đề H1 chứ không đánh). Sau đó, H1 vùng dậy được và bỏ chạy ra ngoài đường thì B và N đuổi theo kịp và nắm giữ tay H1. Liên lúc đó, T đi đến kiot bán bún cá của chị Hoàng Thị H lấy 01 con dao gọt hoa quả ở khu vực rửa bát và đi đến hướng ông H1 đang bị giữ nhằm gây thương tích cho ông H1. T chưa kịp thực hiện thì một người bạn của H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) can ngăn lấy con dao ra khỏi tay T. Lúc này, Chu Tiến B và Hoàng Hải N giữ tay H1 lại. Cả hai bên vừa giằng co, vừa chửi nhau qua lại. Khoảng 02 phút sau, H1 bị Hoàng Hải N nắm giữ tay lại nhưng H1 giằng co thoát ra được bỏ chạy vào trong hẻm trọ. Cùng lúc, Hoàng Văn T, Chu Tiến B và Hoàng Hải N đuổi theo H1 vào trong hẻm rồi H1 chạy quay lại ra bên ngoài đường thì Chu Tiến B đuổi theo kéo H1 lại. H1 chạy va vào chiếc xe mô tô để ở giữa đường bị té ngã về phía trước. Chu Tiến B cũng bị té về phía trước, Hoàng Hải N chạy tới khom người xuống giữ đề H1, còn Hoàng Văn T cầm chiếc mũ bảo hiểm màu xanh dương đang treo trên xe đánh 03 cái vào vùng đầu của H1 thì bạn của N can ngăn T. T thả mũ bảo hiểm xuống đất, cởi chiếc áo trắng đang mặc. Cùng lúc, chị T4 chạy tới can ngăn và đẩy T ra. Sau đó, ông H1 không bị đánh nữa. T, N, B và bạn của T cũng rời khỏi hiện trường. Còn ông H1 được mọi người đưa đến Bệnh viện Đ, thành phố Hồ Chí Minh điều trị thương tích.

Tang vật thu giữ gồm:

+ 01 (Một) USB bên trong chứa file ghi lại một phần nội dung vụ án (tại khu vực ở ngoài đường, trong phòng trọ không có camera);

+ 01 (Một) con dao dài 28cm, cán gỗ (T lấy tại khu vực rửa bát của quán bún cá của chị H).

+ 01 (Một) mũ bảo hiểm màu xanh dương, có chữ HJC, kích thước dài 26cm, rộng 22cm và hiệu mảnh vỡ thủy tinh.

* Giấy Chứng nhận thương tích ngày 11/4/2023 của Bệnh viện Đ, xác định thương tích Nguyễn Văn H1, như sau:

+ Nhiều vết thương vùng đầu: Vết thương vùng đầu hình chữ T kích thước 12x1x1cm; vết thương kích thước 6x0,5x0,5cm và vài vết thương nhỏ kích thước 1x0,5x0,5cm;

+ Vết thương vai, tay phải kích thước 1x1x1cm;

+ Kết quả chụp CT-Scanner sọ não: Không thấy hình ảnh bất thường nhu mô não.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/2023/KLGD-TTPY ngày 26/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận:

1. Các kết quả chính:

+ Vết thương sâu sát da vùng cằm đường kính 0,7cm, đã lành;

+ Vết thương sau tai trái 2,5x0,3cm;

+ Vết thương gáy – cổ trái hình chữ T 12x0,6cm;

+ Vết thương vai phải 1,5x0,1cm;

+ Vết thương mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay phải 2,5x0,1cm sẹp lành.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y quy định tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể sử dụng trong pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H1 tại thời điểm giám định là: 09% (chín phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành dấu vết:

+ Vết thương sâu sát da vùng cằm đường kính 0,7cm: Tổng thương đa dạng chấm tròn, hướng từ sau tra trước, khả năng do vật sắc có cạnh gây ra.

+ Vết thương sau tai trái: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước chéch từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật có cạnh sắc gây ra.

+ Vết thương gáy - cổ trái hình chữ T: 01 nhánh chiều từ trên xuống, một nhánh chiều nằm ngang, hướng từ sau ra trước, chéch từ trái sang phải, khả năng do vật có cạnh sắc gây ra.

+ Vết thương vai phải: Có chiều dọc từ sau ra trước, hướng từ trên xuống, bờ sắc gọn, khả năng do vật có cạnh sắc gây ra.

+ Vết thương mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay phải: Bờ sắc gọn, khả năng do vật có cạnh sắc gây ra.

- Giải thích việc “*Nếu không cấp cứu kịp thời có dẫn đến tử vong hay không?*”.

Theo giấy chứng nhận thương tích ghi nhận, bệnh nhân Nguyễn Văn H1 nhập viện lúc 14 giờ 40 ngày 09/4/2023 trong tình trạng: Bệnh tỉnh, tiếp xúc tốt, sinh liệu ổn; Nhiều vết thương vùng đầu hình chữ T, vết thương vai, cánh tay phải; Điều trị: Khâu vết thương. Như vậy, theo ghi nhận của Bệnh viện, thương tích của bệnh nhân H1 là các vết thương da, không có biểu hiện nguy kịch, bệnh nhân vẫn tỉnh táo, sinh liệu ổn định. Do đó, cho phép nhận định: Trường hợp thương tích của bị hại Nguyễn Văn H1 nếu không điều trị cấp cứu kịp thời, khả năng cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số : 50/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2025 (bị cáo được trừ thời gian tạm giam từ ngày 31/12/2023 đến ngày 13/9/2024).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp (xử lý vật chứng), án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định kháng nghị số: 02/QĐ-VKS-DA với nội dung:

(1) Kháng nghị phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

(2) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm vụ án, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố D về phần hình phạt, đối với bị cáo Hoàng Văn T theo hướng tăng hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tăng hình phạt đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức 02 năm 09 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án phù hợp để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương ban hành trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 15 giờ 00 ngày 09 tháng 4 năm 2023 tại khu vực nhà số A khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Hoàng Văn T, Chu Tiên B và Hoàng Hải N đã có hành vi dùng ly thủy tinh, nón bảo hiểm gây thương tích cho ông Nguyễn Văn H1 với tỷ lệ thương tích là 09%.

[4] Hành vi của bị cáo Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hậu quả là gây tổn hại cho sức khỏe của bị hại với tỷ lệ 9%. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã có tiền án thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nay phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở và phù hợp.

[6] Đối với Chu Tiên B và Hoàng Hải N thực hiện hành vi đánh, chạy đuổi, nắm giữ ông H1, có vai trò giúp sức. Tuy nhiên, hành vi của N và B không đủ yếu tố cấu thành tội phạm do bị hại Nguyễn Văn H1 có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án

hành sự đối với các đối tượng tham gia gây thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không xử lý hành sự đối với Chu Tiến B và Hoàng Hải N là có căn cứ, phù hợp với khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự và xử phạt hành chính, về hành vi “Cố ý gây thương tích” và phạt tiền mỗi người 6.500.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Hoàng Văn T, Chu Tiến B, Hoàng Hải N có hành vi tham gia đánh nhau nhưng hành vi đó chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát không truy tố là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tại Quyết định Kháng nghị số 02/QĐ-VKS-DA ngày 12 tháng 3 năm 2025, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo dùng ly thủy tinh, nón bảo hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên là 09%. Tình tiết tái phạm nguy hiểm đã được Tòa án cấp sơ thẩm sử dụng làm tình tiết định khung theo điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và tình tiết được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, mức hình phạt 02 năm tù mà tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật và phù hợp. Do đó, kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương là không cùng quan điểm với Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[10] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[11] Án phí phúc thẩm: do kháng nghị của Viện kiểm sát không được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tại Quyết định Kháng nghị số 02/QĐ-VKS-DA ngày 12 tháng 3 năm 2025, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

2. Về hình phạt: căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2025, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 31/12/2023 đến ngày 13/9/2024.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hoàng Văn T không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

